

Quan điểm “dân là gốc” theo tinh thần Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam

Trần Hồng Lưu*

Nhận ngày 29 tháng 7 năm 2021. Chấp nhận đăng ngày 5 tháng 7 năm 2022.

Tóm tắt: Nhân dân bao giờ cũng là cội nguồn của các quốc gia. Dân có giàu mạnh an vui thì quốc gia mới vững bền. Nước phải lấy dân làm gốc. Bài học đó muôn đời đúng đắn và là chân lý cho bất cứ dân tộc nào. Điều này được Đảng Cộng sản Việt Nam từ khi ra đời cho đến nay luôn luôn thấm nhuần và thực hiện. Bài viết khái quát về vai trò của dân, chỉ ra các giải pháp chính để tạo ra mối liên hệ mật thiết giữa dân với Đảng theo tinh thần Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, nhằm đưa đất nước ta phát triển bền vững đúng hướng. Mục tiêu dân giàu nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh và hạnh phúc chỉ có thể đạt được khi có sự hòa đồng giữa ý Đảng và lòng dân.

Từ khóa: Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, Đảng Cộng sản Việt Nam, phát triển bền vững.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: People are always the root of nations. If the people are rich, strong and happy, the country will be stable. The State must take the people as its root. That lesson is forever right, and it is true for any nation. This has always been instilled and implemented by the Communist Party of Vietnam since its inception. The article outlines the role of the people, points out the main solutions to create a close relationship between the people and the Party in the spirit of the Document of the 13th Party Congress, in order to bring Vietnam to sustainable development in the right direction. The goal of a prosperous people, a strong country, a democratic, fair, civilized and happy society can only be achieved when there is harmony between the will of the Party and the intention of the people.

Keywords: Documents of the 13th Party Congress, Communist Party of Vietnam, sustainable development.

Subject classification: Politics

1. Dẫn nhập

Lịch sử nhân loại đã minh chứng, từ khi con người lập quốc đến nay, dân bao giờ cũng được coi là gốc của nước. Các triều đại Trung Hoa từ thời thượng cổ, tuy vua chúa có lúc coi thường dân nhưng qua những thăng trầm lịch sử, rốt cuộc họ cũng buộc phải thừa nhận vai trò của dân. Dân là gốc nước, dân “vi bang bản”, với ý tưởng đó, Nho giáo là hệ tư tưởng của Trung Quốc cũng đã nêu bật vai trò của dân. Để tạo nên sự yên dân, để dân không nổi loạn, không thay đổi vị trí, không chống đối người trên, Mạnh Tử đã đưa ra chủ trương dạy dân cày cấy no đủ sau đó mới giáo dân. Dân coi ăn là Trời nên mọi chính sách, chế độ đều phải chủ trương dân no đủ rồi mới an dân. Chính sách Tĩnh Điền là một trong những chủ trương an dân nhằm vào đa số nhân dân để lúc mất mùa cũng không chết đói, lúc được mùa có của ăn của để phụng dưỡng người già, chăm sóc trẻ em. Mạnh Tử cũng đưa ra một ý tưởng công bằng được đời sau kế thừa, *Không sợ thiếu chỉ sợ không đều* (Nguyễn Đăng Thục, 1991, t.2, tr.60-62). Từ Tuân Tử ở Trung Quốc đến Trần Hưng Đạo, Nguyễn Trãi ở nước Nam ta cũng luôn đề cao ý tưởng coi trọng dân: dân như nước, vua như thuyền, nước có thể chở thuyền và lật thuyền và cần phải “khoan thư sức dân” để bảo vệ kế sâu rễ bền gốc.

* Đại học Kinh tế Đà Nẵng.
Email: hongluu2009@gmail.com

Tư tưởng trọng dân, coi dân là vấn đề trung tâm của mọi chính sách được Đảng Cộng sản Việt Nam luôn coi trọng. Từ khi có Đảng cho đến nay, trong các Văn kiện, Nghị quyết của Đảng hay trong các phát biểu, bài nói, bài viết của các lãnh đạo của Đảng như Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn luôn quán xuyên tư tưởng đó. Văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII tiếp tục khẳng định ý tưởng trên.

2. “Dân là gốc” trong các Văn kiện Đại hội Đảng và trước tác của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Ngay từ khi thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, từ “Chánh cương sách lược vắn tắt” đã chỉ rõ mục đích: đánh đổ đế quốc, phong kiến để giành lại ruộng đất cho dân cày, mang lại tự do, cơm áo cho nhân dân, độc lập cho dân tộc. Từ khi lập Đảng cho đến khi lập nước và trong các cuộc kháng chiến chống Pháp và Mỹ, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn theo sát ý tưởng: tất cả mọi chủ trương, chính sách đều với mục đích vì dân. Việc lập ra nhà nước, Hiến pháp và Bầu cử Quốc hội đầu tiên 1946 là nhằm mục đích để dân được làm chủ, có tiếng nói phản ánh mong muốn lợi ích của mình. Ngay từ Đại hội VI, Đại hội của sự đổi mới (1986), Đảng ta chỉ rõ phải: “Tôn trọng con người, phát huy sức sáng tạo của mọi tầng lớp nhân dân, hướng sự sáng tạo đó vào sự nghiệp xây dựng xã hội mới” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2006, tr.448). Qua 30 năm đổi mới trên cơ sở tổng kết các thành tựu đạt được, tại Đại hội Đảng lần thứ XII năm 2016, Đảng đã rút ra các bài học kinh nghiệm quan trọng, trong đó nhấn mạnh: “Đổi mới luôn luôn quán triệt quan điểm “dân là gốc”, vì lợi ích của nhân dân, dựa vào nhân dân, phát huy vai trò làm chủ, tinh thần trách nhiệm, sức sáng tạo và mọi nguồn lực của nhân dân; phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016, tr.69).

Tư tưởng lấy nhân dân làm cơ sở cho mọi đường lối, chủ trương của Đảng là sự phát triển tư duy lý luận của Đảng ta qua các kỳ đại hội và được tiếp tục ở Đại hội lần thứ XIII và là một trong năm bài học quý giá của quá trình đổi mới 35 năm qua của Đảng. Điều đó thể hiện cụ thể: “Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc quan điểm “dân là gốc”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.27).

Ngay trong những ngày đầu tiên mới lập nước, song song với việc diệt giặc đói, giặc ngoại xâm, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết liệt mở chiến dịch diệt giặc dốt. Phát động một phong trào trong toàn dân để tấn công vào giặc dốt. Qua trải nghiệm thực tiễn trong quá trình hoạt động cách mạng, Người đã hiểu ra rằng, dốt nát là nguyên nhân của mọi bi kịch cùng với nghèo đói và áp bức bóc lột. Người coi dốt nát là một trong những kẻ thù nguy hiểm nhất mà chế độ mới phải chú ý tiêu diệt.

Ngay trong ngày khai giảng năm học đầu tiên dưới chế độ mới, Người đã không quên gửi thư đến cho các cháu học sinh, mầm non tương lai của đất nước, với gửi gắm tràn đầy tin tưởng: “Non sông Việt Nam có trở nên tươi đẹp hay không, dân tộc Việt Nam có bước tới đài vinh quang để sánh vai với các cường quốc năm châu được hay không, chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các em”. Đó là lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh trích trong “Thư gửi học sinh nhân ngày khai trường đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa”, ngày 15/9/1945.

Chứng kiến những hoàn cảnh nhân dân còn đói khổ dù đất nước đã có chính quyền, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã phải thốt lên: “Chúng ta tranh được tự do, độc lập rồi mà dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì. Dân chỉ biết rõ giá trị của tự do, của độc lập khi mà dân được ăn no, mặc đủ” (Hồ Chí Minh, 2011, t.4, tr.175).

Để dân có thể đảm bảo đời sống và nhận thức được quyền lợi của mình, Người đứng đầu đất nước đã nói rõ mong muốn lớn lao của mình là: “Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn áo mặc, ai cũng được học hành” (Hồ Chí Minh, 2011, t.4, tr.187).

Mọi chủ trương, đường lối, chính sách phải xuất phát từ dân, phản ánh mong muốn và lợi ích của dân. Điều đó đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn đội ngũ công bộc của dân, các “đầy tớ” của dân: việc gì có hại với dân thì hết sức tránh. Việc gì có lợi cho dân thì cố gắng làm. Đảng và Nhà nước phải luôn quan tâm đến đời sống của nhân dân, mục tiêu là phát triển quốc kế dân sinh, vì như Người chỉ rõ nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Đảng, Nhà nước là: “Nếu dân đói, Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân rét là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân dốt là Đảng và Chính phủ có lỗi; nếu dân ốm là Đảng và Chính phủ có lỗi” (Hồ Chí Minh, 2011, t.9, tr.518).

Mục đích của chế độ mới được Chủ tịch Hồ Chí Minh mô tả ngắn gọn, súc tích: “Chủ nghĩa xã hội là làm sao cho nhân dân đủ ăn, đủ mặc, ngày càng sung sướng, ai nấy được đi học, ốm đau có thuốc, già không lao động được thì nghỉ, những phong tục tập quán không tốt dần dần được xóa bỏ... Tóm lại, xã hội ngày càng tiến, vật chất ngày càng tăng, tinh thần ngày càng tốt, đó là chủ nghĩa xã hội” (Hồ Chí Minh, 2011, t.13, tr.438).

Nhất quán với tư tưởng vì dân, coi *dân là gốc*, các Văn kiện Đại hội Đảng luôn kiên định mục tiêu đó. Tổng kết 25 năm thực hiện đường lối đổi mới, Đại hội XI đã khẳng định lại: “Đảng không có lợi ích nào khác ngoài phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011, tr.66).

Cũng tại Đại hội này, Đảng ta tiếp tục nhấn mạnh bài học: “Sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân”. Và: “Chính nhân dân là người làm nên những thắng lợi lịch sử. Toàn bộ hoạt động của Đảng phải xuất phát từ lợi ích và nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó mật thiết với nhân dân. Quan liêu tham nhũng xa rời dân sẽ dẫn đến những tổn thất khôn lường đối với vận mệnh của đất nước, của chế độ xã hội chủ nghĩa và của Đảng” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2011, tr.65). Nhân dân là tai mắt của Đảng để phát hiện ra người tài năng đức độ trong phong trào; là nguồn giới thiệu, bổ sung cán bộ tốt cho Đảng và chính họ là người đấu tranh chống lại có hiệu quả nhất các luận điểm sai trái khi được Đảng tổ chức, hướng dẫn đúng hướng. Đảng muốn tồn tại và phát triển bền vững lý tưởng mục đích của mình thì phải gắn bó mật thiết hữu cơ với nhân dân. Điều này đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh quán triệt từ rất sớm: “So với số nhân dân thì số đảng viên chỉ là tối thiểu, hàng trăm người dân mới có một đảng viên. Nếu không có nhân dân giúp sức thì Đảng không làm được việc gì hết... rời xa dân chúng là cô độc. Cô độc thì nhất định thất bại” (Hồ Chí Minh, 1995, t.5, tr.238).

Nhân dân chính là người biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước thành phong trào hiện thực sinh động trong thực tiễn. Hơn thế họ chính là người vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn; là nguồn bổ sung cho những thiếu hụt hoặc chưa đầy đủ do lý luận chưa khái quát và phản ánh kịp thời thực tiễn. Chẳng hạn, việc “khoán chui” ở Vĩnh Phú và Hải Phòng chính là gợi ý sáng giá nhất để Đảng ta đề ra chủ trương Khoán 10, Khoán 100... góp phần tháo gỡ nút thắt về mặt lý luận, kích thích lợi ích nhân dân, mở đường cho sản xuất phát triển. Trong đại dịch Covid-19 đã và đang diễn ra, nhân dân đã sáng tạo ra nhiều hình thức ủng hộ, giúp đỡ nhau như các hình thức cây ATM từ gạo, sách, vở để giúp đỡ lẫn nhau. Khẩu hiệu chống dịch như chống giặc mà Chính phủ đưa ra đã khơi dậy đúng truyền thống của dân tộc ta nên đã được đa số nhân dân ủng hộ. Tình thương và sự đồng lòng giúp đỡ lẫn nhau của nhân dân là niềm tin và sức mạnh giúp cho việc kiểm soát, phòng dịch thành công hơn.

Nhận thức được vai trò đầy đủ và toàn diện của nhân dân nên trong Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII, nhân dân tiếp tục được coi là trung tâm cho chiến lược phát triển, trung tâm của các chính sách an sinh xã hội và hơn thế là mục tiêu của sự nghiệp giải phóng con người. Nhận thức đó được Đại hội Đảng lần thứ XIII tiếp tục coi là bài học kinh nghiệm quan trọng, khi coi: “Nhân dân là trung tâm, là chủ thể của công cuộc đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.27-28). Mọi chính sách, đường lối kinh tế xã hội, Đảng, Nhà nước luôn hướng đến sự phát triển toàn diện cho nhân dân ở các mặt đức, trí, thể, mỹ. Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII khẳng định: “Thực hiện tốt chính sách xã hội, bảo đảm an sinh và phúc lợi xã hội, an ninh con người, tạo chuyển biến mạnh mẽ

trong quản lý xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội; nâng cao chất lượng cuộc sống và hạnh phúc nhân dân” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.47). Đến Đại hội lần này chữ Nhân dân được viết hoa và được nhắc lại rất nhiều cùng các chính sách an sinh xã hội. Điều đó chứng tỏ sự quan tâm đặc biệt đối với đời sống con người và hạnh phúc của nhân dân của Đảng ta. Trong phát biểu gần đây nhất của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhân lời mời của Đảng Cộng sản Trung Quốc qua hội nghị trực tuyến, đồng chí đã nhấn mạnh nhiệm vụ của các đảng cộng sản trên thế giới là đem lại hạnh phúc cho nhân dân. Cũng chưa bao giờ trong một Văn kiện Đại hội Đảng chúng ta nhận thấy mật độ từ ngữ nhắc đến khát vọng mang lại hạnh phúc cho nhân dân được Đảng ta đề cập nhiều đến vậy.

Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII tiếp tục khẳng định vai trò to lớn của Nhân dân đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Trong đó có việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân và xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa... Nhiệm vụ trọng tâm thứ năm trong nhiệm kỳ khóa XIII đã chỉ rõ: “Phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa, quyền làm chủ của Nhân dân; tăng cường pháp chế, bảo vệ kỷ cương xã hội” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.50).

Trong Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XII chỉ dừng lại ở phương châm: dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra thì Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII tiến thêm một bước, coi Nhân dân là chủ thể trực tiếp giám sát và thụ hưởng các thành quả của cách mạng và được coi như triết lý hành động của Đảng, bằng việc tiếp tục khẳng định: “Kiên trì thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.27).

Có thể nhận thấy, đến Văn kiện Đại hội XIII, lần đầu tiên cụm từ: *dân giám sát, dân thụ hưởng* là những điểm mới được thêm vào khi đề cập đến vai trò làm chủ của nhân dân. Khái quát 35 năm đổi mới, Đảng ta đã khẳng định bài học kinh nghiệm thứ hai: “Trong mọi công việc của Đảng và Nhà nước, phải luôn quán triệt sâu sắc quan điểm “dân là gốc”; thật sự tin tưởng, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tr.27).

3. Để thực sự tôn trọng dân, coi “dân là gốc” theo tư tưởng Hồ Chí Minh

Những chỉ dẫn ngắn gọn dưới đây của Chủ tịch Hồ Chí Minh, theo chúng tôi sẽ là *những bài học bổ sung hay cảm nang đủ sức răn đe các công bộc của dân* để làm cho bộ máy hoạt động đúng theo mục tiêu vì dân.

Theo Hồ Chí Minh, quyền lực của Nhà nước là do nhân dân ủy thác, giao phó: “Nhân dân là ông chủ nắm chính quyền. Nhân dân bầu ra đại biểu thay mặt mình thi hành chính quyền ấy” (Hồ Chí Minh, 2012, t.12, tr.263). Hơn thế, Hồ Chí Minh còn chỉ rõ: “Chế độ của ta là chế độ dân chủ. Nhân dân là chủ. Chính phủ là đầy tớ của nhân dân. Nhân dân có quyền đôn đốc và phê bình Chính phủ. Chính phủ thì việc to việc nhỏ đều nhằm mục đích phục vụ lợi ích của nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2012, t.9, tr.263).

“Nếu Chính phủ làm hại dân thì dân có quyền đuổi Chính phủ” (Hồ Chí Minh, 2012, t.5, tr.75). Hơn thế nữa, theo Người: “Từ Chủ tịch nước đến giao thông viên cũng vậy, nếu không làm được việc cho dân, thì dân không cần đến nữa” (Hồ Chí Minh, 2012, t.7, tr.269).

Trong Báo cáo về Dự thảo Hiến pháp sửa đổi tại kỳ họp thứ 11 Quốc hội khoá I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp tục khẳng định: “Nhân dân có quyền bãi miễn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân. Nguyên tắc ấy đảm bảo quyền kiểm soát của nhân dân đối với đại biểu của mình” (Hồ Chí Minh, 2012, t.12, tr.375). Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Chính phủ ta là Chính phủ của nhân dân, chỉ có một mục đích là ra sức phụng sự lợi ích của nhân dân. Chính phủ rất mong đồng bào giúp đỡ, đôn đốc, kiểm soát và phê bình để làm tròn nhiệm vụ của mình là đầy tớ trung thành tận tụy của nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2012, t.13, tr.81) và với “... hàng triệu con mắt, lỗ tai cảnh giác của quần chúng thành những ngọn đèn pha soi sáng khắp mọi nơi, không để cho tẻ tham ô, lãng phí, quan liêu còn chỗ ẩn nấp” (Hồ Chí Minh, 2012, t.13, tr.419).

Hồ Chí Minh khẳng định: “Đề cho dân chúng phê bình cán bộ, dựa theo ý kiến họ mà cất nhắc cán bộ, nhất định không xảy ra việc thiên tư, thiên vị, nhất định hợp lý và công bằng. Đồng thời, do sự dúi mài của dân chúng, cán bộ và dân chúng đều tiến bộ, lại do đó, cán bộ và dân chúng đoàn kết chặt chẽ thêm” (Hồ Chí Minh, 2012, t.5, tr.336).

Do đó, “trách nhiệm của cán bộ chính quyền và đoàn thể là phải xem trọng những phê bình và những đề nghị của quần chúng. Những cán bộ (hoặc cơ quan, đoàn thể) được phê bình cần phải thật thà và công khai tự phê bình, ra sức sửa chữa” (Hồ Chí Minh, 2012, t.10, tr.414).

4. Làm thế nào để củng cố mối quan hệ giữa dân và Đảng

Để dân có niềm tin đối với Đảng theo chúng tôi cần các giải pháp sau đây:

Thứ nhất, cần thực sự coi trọng dân không chỉ trong lời nói, từ ngữ mà phải bằng thực tế cụ thể. Mọi chính sách, đường lối của Đảng, Nhà nước đề ra phải thực sự xuất phát từ ý nguyện đa số nhân dân, phản ánh được lợi ích thiết thực và nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Thứ hai, Nhà nước là biểu hiện cụ thể cho các chủ trương, đường lối của Đảng, do đó Nhà nước phải thực sự gần dân, sát dân lắng nghe nguyện vọng, ý chí lợi ích của dân và phản ánh bằng chính sách, đường lối cụ thể.

Thứ ba, đội ngũ bộ máy cán bộ phải thực sự là đầy tớ, công bộc của dân. Liêm chính, chí công vô tư. Có tài có đức. Dân chỉ tin vào những cán bộ biết lo cho lợi ích chung của xã hội, ít vun vén cho cá nhân. Đảm bảo lợi ích hài hòa cho cả công lẫn tư. Tạo ra đội ngũ công bộc liêm chính, gần gũi với công việc, đặt lợi ích của dân, của Đảng lên trên hết, có đủ đức tài, đủ sức gánh vác sự nghiệp cách mạng vì dân.

Đảng viên, cán bộ phải là gương sáng để nhân dân noi theo. Họ phải không ngừng học tập, nâng cao trình độ để theo kịp với thời đại. Không được tự mãn và phải luôn thấm nhuần phương châm như Lênin chỉ rõ: ưu điểm cứ phát huy mãi sẽ trở thành khuyết điểm. Hôm qua là anh hùng nhưng hôm nay sẽ là tội phạm nếu không theo kịp với thời cuộc.

Cán bộ, đảng viên phải có tinh thần đoàn kết vì lợi ích chung và phải thực sự cầu tiến, có tinh thần yêu thương lẫn nhau, ứng xử có tình nghĩa với nhau, làm gương sáng cho nhân dân noi theo như Bác Hồ nói: cán bộ là cái gốc của mọi công việc, muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hoặc kém; là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng như Nghị quyết Trung ương 9 khóa X khẳng định.

Thứ tư, kiên quyết chống tham nhũng một cách nhất quán để tạo niềm tin cho dân. Cần phải trừng trị nghiêm khắc những cán bộ, đảng viên tha hóa, biến chất bất kể kẻ đó là ai và xử lý nghiêm minh theo pháp luật, không có vùng cấm.

Thứ năm, chống tham nhũng, loại bỏ lối sống sùng bái cá nhân phải được coi là phương sách có hiệu quả nhất, trực tiếp nhất để tạo niềm tin đối với dân để dân ủng hộ và tin theo. Hơn thế, chống tham nhũng phải được coi là giải pháp căn cơ và lâu dài để tránh nguy cơ làm băng hoại bộ máy công quyền, giảm lòng tham cá nhân. Muốn thế, phải coi chống chủ nghĩa cá nhân là nhiệm vụ thường xuyên và liên tục của Đảng.

Thứ sáu, cần học tập các nước có cơ chế chống tham nhũng hiệu quả như Singapore. Tạo ra chính sách cán bộ làm thế nào để họ không thể và không muốn tham nhũng bằng chế tài thực sự nghiêm ngặt, có sự phân định rõ ràng giữa tình và lý. Giảm thiểu tác hại của xã hội bị ảnh hưởng tình cảm quá nhiều của đạo đức Nho giáo để pháp luật được thực thi nghiêm minh hơn.

Thứ bảy, tạo điều kiện tốt nhất để dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân hưởng thụ một cách thực chất chứ không chỉ trên văn bản.

Chỉ khi đó nhân dân mới thực sự tin tưởng vào đội ngũ công bộc, đầy tớ của dân theo đúng nghĩa của từ “công bộc, đầy tớ”. Đội ngũ cán bộ, đảng viên là người biến các chủ trương, đường lối của Đảng thành hiện thực. Do đó, để thực sự coi “dân là gốc” và thực hiện các mục tiêu vì dân, cần

thiết phải nhắc lại lần nữa, cần thấm nhuần lời căn dặn của Bác Hồ trước lúc đi xa đối với các cán bộ, đảng viên: “Đảng ta là Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2011, t.15, tr.622).

5. Những nỗ lực của Đảng, Nhà nước nhằm quan tâm đến đời sống nhân dân trong thời gian gần đây

Nếu như: “Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân” như lãnh tụ kính yêu của dân tộc từng nói thì mọi chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước phải mang lại lợi ích cho nhân dân. Đó chính là biểu hiện rõ nhất của tư tưởng trọng dân, coi “dân là gốc”. Trong giai đoạn 2016-2020, Chính phủ đã đề ra Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, với tổng số vốn là 41.449 tỷ đồng; Nhà nước cũng dành 44.214 tỷ đồng để thực hiện chính sách giảm nghèo thường xuyên, hỗ trợ người nghèo về y tế, giáo dục, nhà ở, tín dụng... Theo Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 của Chính phủ, chất lượng cuộc sống của nhân dân tiếp tục được cải thiện rõ rệt; các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững được các cấp, các ngành tập trung chỉ đạo thực hiện và đạt nhiều kết quả, tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn đa chiều giảm từ 1 đến 1,5% (còn khoảng 3,73-4,23%), trong đó các huyện nghèo giảm trên 4%; chất lượng dịch vụ y tế tiếp tục được nâng lên, đạt 8,6 bác sỹ và 27,5 giường bệnh trên 1 vạn dân; làm tốt công tác y tế dự phòng...

Đặc biệt là từ cuối năm 2019 đến nay, khi đại dịch Covid-19 đang là hiểm họa đối với loài người, tác động đến mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội của các quốc gia, tư tưởng về chăm lo đời sống nhân dân lại tiếp tục lan tỏa, và Việt Nam được đánh giá là hình mẫu về phòng, chống dịch cho nhân dân. Ngay từ khi dịch bắt đầu bùng phát, từ Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quốc hội tới Chính phủ đều xác định chống dịch là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách và huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc với tinh thần “coi sức khỏe và tính mạng của con người là trên hết”, “không ai bị bỏ ở lại phía sau”, “chống dịch như chống giặc”... Tổng Bí thư, Chủ tịch nước đã ra lời kêu gọi đồng bào, đồng chí, chiến sĩ cả nước và đồng bào ta ở nước ngoài cùng chung sức, đồng lòng vượt qua mọi khó khăn, thách thức để chiến thắng đại dịch Covid-19.

Thủ tướng Chính phủ đưa ra thông điệp sẵn sàng chấp nhận thiệt hại về kinh tế để bảo vệ tính mạng, sức khỏe của người dân. Trong cuộc chiến chống dịch Covid-19, Chính phủ đã đưa ra nhiều chủ trương, chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19 (dành 62.000 tỷ đồng hỗ trợ cho khoảng 20 triệu người thuộc 6 nhóm đối tượng khác nhau); xét nghiệm, điều trị miễn phí cho người bị nhiễm bệnh; nỗ lực tối đa để đưa hàng nghìn công dân Việt Nam từ nước ngoài về nước (Hà Sơn Thái, 2020).

Gần đây nhất, tại Hội nghị trực tuyến sơ kết 6 tháng ngành lao động và triển khai nghị quyết 68 của Chính phủ, quyết định 23 của Thủ tướng về các chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn bởi đại dịch Covid-19 diễn ra ngày 14/7, hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng do dịch Covid-19 với tổng kinh phí 26.000 tỷ đồng. Gói hỗ trợ 26.000 tỷ là gói cứu trợ thứ hai của Việt Nam dành cho người lao động và doanh nghiệp gặp khó khăn do đại dịch Covid-19, tiếp sau gói cứu trợ thứ nhất trị giá 62.000 tỷ đồng của năm ngoái.

Với tinh thần đó, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Đào Ngọc Dung nhấn mạnh “Người dân đang rất khó khăn, đang từng ngày mong chờ được nhận hỗ trợ theo tinh thần nghị quyết 68 của Chính phủ. Ngay trong tuần này, các địa phương phải triển khai ngay. Triển khai chậm là có lỗi, trực lợi là có tội với dân” (Đức Bình, Hà Quân, 2021).

Các doanh nghiệp Nhà nước chủ động giảm giá điện, nước, cước viễn thông và nhiều loại phí khác để san sẻ khó khăn cho nhân dân. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân là sứ mệnh của Đảng; là mục tiêu và bản chất của nhà nước xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân.

Quan triết tư tưởng của Đại hội XIII coi “dân là gốc”, cấp ủy và chính quyền các cấp cần luôn ghi nhớ lời Bác dạy để nhận thức rõ hơn trách nhiệm của mình: *để dân không bị đói, rét hay ốm đau, dốt nát* như lời Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn Đảng và Chính phủ. Với tinh thần đó, việc chăm lo đời sống nhân dân sẽ tiếp tục lan tỏa, soi sáng mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Thực hiện đúng ước nguyện của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong bản *Di chúc* lịch sử: “Đảng cần phải có *kế hoạch* thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm *không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân*” (Hồ Chí Minh, 2011, t.15, tr.622).

Quan điểm trọng dân, coi “dân là gốc” là một trong những bài học được Đảng ta tổng kết, ghi nhận như một chân lý tuyệt đối gắn liền với các chế độ xã hội, đặc biệt là với vận mệnh của Đảng Cộng sản Việt Nam. Chân lý đó, bài học quý báu đó được nhiều lần nhắc lại qua lời của Hồ Chí Minh và các lãnh tụ khác cùng các văn kiện Đảng và Đại hội XIII tiếp tục khẳng định lại. Một quân đội với thành trì vững chắc, nhưng mất lòng dân thì không thể đứng vững.

Quan điểm trọng dân, coi “dân là gốc” một lần nữa được ghi nhận và tiếp tục được quán triệt trong các bài giảng của các môn Lý luận Chính trị Mác - Lênin khi nói đến vấn đề con người và chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Đặc biệt liên quan nhiều đến môn Triết học Mác - Lênin khi đề cập đến vai trò của quần chúng nhân dân đối với lịch sử. Dù cho thời cuộc có nhiều biến chuyển theo Cách mạng công nghiệp 4.0, thì lịch sử nhân loại và dân tộc ta vẫn phải gắn liền với nhân dân cái gốc của các chế độ xã hội. Sự tồn vong hay phát triển lâu bền của một quốc gia, dân tộc chính là nhân dân. Mất lòng dân, mất niềm tin của dân sẽ mất tất cả. Điều này cũng đã được Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhắc lại lời của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong nhiều lần ở các bối cảnh khác nhau khi nói đến mối quan hệ giữa Đảng với dân. Câu thơ của Thanh Tịnh: “Để trăm lần không dân cũng chịu/ Khó vạn lần dân liệu cũng xong” vẫn phát huy tác dụng ngay cả trong bối cảnh ngày nay. Quần chúng nhân dân vẫn là lực lượng sản xuất, lực lượng cách mạng cơ bản; động lực thúc đẩy lịch sử; là nguồn gốc, đối tượng, cảm hứng cho các sáng tạo văn hóa nghệ thuật nhân văn vì cuộc sống mới. Họ vẫn chính là người sáng tạo, người truyền cảm hứng là mục tiêu mà Đảng và Nhà nước ta hướng tới để xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ, văn minh, hạnh phúc, dân giàu, nước mạnh.

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.47, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
5. *Hồ Chí Minh toàn tập*, t.5, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 1995, Hà Nội.
6. *Hồ Chí Minh toàn tập*, t.4, 9, 13, 15, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2011, Hà Nội.
7. *Hồ Chí Minh toàn tập*, t.5, 7, 9, 10, 12, 13, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, 2012, Hà Nội.
8. Nguyễn Đăng Thục (1991), *Lịch sử triết học phương Đông*, t.2, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh.
9. Đức Bình, Hà Quân (2021), “Gói hỗ trợ 26.000 tỉ đồng: Triển khai ngay trong tuần này”, <https://tuoitre.vn/goi-ho-tro-26000-ti-dong-trien-khai-ngay-trong-tuan-nay-20210714224136434.htm>, truy cập ngày 11/8/2021.
10. Dương Trung Quốc (2015), “Dân chủ là làm sao cho dân mở miệng”, <https://tienphong.vn/ong-duong-trung-quoc-dan-chu-la-lam-sao-cho-dan-mo-mieng-post829296.tpo>, truy cập ngày 11/8/2021.
11. Hà Sơn Thái (2020), “Chống dịch như chống giặc”, <https://dangcongsan.vn/tieu-diem/chong-dich-nhu-chong-giac-551842.html>, truy cập ngày 11/8/2021.